

DUYÊN SỐ

Ngọc Hạnh



Mùa Hè nóng nực rồi cũng qua. Mùa Thu mát mẻ đã chính thức trở về vùng Hoa-Thịnh-Đồn với nắng nhẹ quanh nhà. Mặt trời thức muộn, lá bắt đầu đổi màu. Từ màu xanh, lá chuyển thành màu vàng cam hay rắng đỏ như vàng thái dương vừa nhô lên khỏi chân trời. Các loại cúc vàng tím, đỏ, và hoa hồng đua nhau nở khắp phố phường. Mùa Thu thật dễ thương, lý tưởng cho người đi dạo, trời không nóng, không lạnh, gió Thu nhẹ nhàng. Đó đây trên sân cỏ, lối đi lác đác lá vàng rơi như họa sĩ tài hoa điểm tô màu sắc cho bức tranh thêm xinh đẹp. Mùa Thu từ ngàn xưa là đề tài sáng tác của các văn, thi, và nhạc sĩ, những người vốn nhạy cảm, dễ xúc động với cảnh đẹp thiên nhiên. Trong văn chương, âm nhạc mùa thu được nhắc nhở ca tụng. Cụ Nguyễn

Khuyến nói về mùa thu:

*Ao thu lạnh lẽo nước trong veo
Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo...*

Mùa Thu còn là mùa yêu thương, mơ mộng cho những người trẻ tuổi, là mùa học sinh, sinh viên đi dã ngoại, học tập ngoài trời. Bài hát của nhạc sĩ Đoàn Chuẩn và Từ Linh được người miền Nam yêu chuộng dù miền Nam Việt Nam như Saigon hai mùa mưa nắng, dân chúng chỉ biết mùa Thu qua sách báo:

*... Anh mong chờ mùa Thu
Dịu thế nhân vào chốn thiên thai
Và cánh chim ngập ngừng không muốn bay
Mùa Thu quyến rũ anh rồi...*

Bài hát “Mùa Thu cho em” của nhạc sĩ Ngô Thụy Miên nhẹ nhàng, lời đẹp như mơ đưa người vào cõi mộng. Tôi nhớ lồm bồm vài câu:

*Em có nghe mùa Thu mưa giăng lá đổ
Em có nghe nai vàng hát khúc yêu đương
Và em có nghe khi mùa Thu tới,
Mang ái ân mang tình yêu tới ...*

Mùa Thu Hoa thịnh đốn tươi đẹp, cảnh vật quyến rũ như thế nhưng tôi không đi dạo mà vào Viện An Dưỡng thăm một người bạn tên Cúc. Chị Cúc vào đây gần một năm sau khi tai biến mạch máu não quá ác. Tôi ân cần viếng thăm, thật là khách không mời mà đến. Người ta đưa chị vào bệnh viện và viện hồi phục ít lâu để tập đi, tập đứng, tập nói, tập rửa mặt, chải tóc...v...v cho đến khi tình trạng khả quan hơn chị được xuất viện. Tuy sức khỏe ổn định nhưng chị vẫn cần người trông nom nên gia đình mang chị vào nhà An dưỡng, nơi lúc nào cũng có người ra vào, giúp đỡ ngày đêm nếu cần. Viện rộng rãi xinh đẹp, có cỏ hoa cây cảnh, ở trung tâm thành phố nên khá đắt.

Lúc mới nhập viện chị Cúc khi nhớ tên các bạn đồng môn khi quên nhưng hiện giờ trí nhớ chị trở lại bình thường. Chị có thể đọc sách, chuyện trò qua điện thoại nhưng vẫn phải dùng xe lăn để di chuyển. Lâu lâu bạn bè đến thăm, chị vui lắm. Viện có 8, 9 tầng lầu, phòng ăn cả trăm người nhưng hình như chỉ có chị Cúc là người Việt duy nhất. Chỉ có vài ba ông Đại Hàn, vài người da đen còn lại là người da trắng. Chị Cúc cho biết họ nói năng lịch sự tử tế nhưng lạnh lùng, không thể trò chuyện, tâm tình được. Trước phòng ăn có vườn hoa nhỏ nhưng phải có người đưa ra và ở đó với chị. Có lẽ họ sợ chị té thành linh. Nhân viên viện bận nên chẳng mấy khi đưa chị ra vườn trừ khi gia đình đến thăm. Chị không con, các cháu bận đi làm chỉ đến thăm chị vào cuối tuần hay ngày lễ. Trông chị có vẻ an phận, chẳng than phiền, mong chờ ai.

Theo lời bạn bè Ba chị Cúc trước kia là công chức cao cấp trong chánh phủ miền Nam. Lúc nhỏ chị học chương trình Pháp nên giỏi sinh ngữ. Lên Đại học chị chọn Anh Văn và đầu thủ khoa khi tốt nghiệp. Xinh đẹp, dịu dàng, hòa nhã với mọi người chị được bạn bè thương mến. Một người bạn đồng môn yêu chị lắm, muốn

kết hôn với chị. Chị cảm động, quý mến anh như người bạn tốt chứ không yêu thương rung động của tình yêu nam nữ. Chị năn nỉ anh cưới vợ cho chị an tâm. Hai người thân nhau, chỉ nhớ hoài tình cảm tốt đẹp anh dành cho chị.

Chị được học bổng xuất ngoại du học. Xa gia đình, một mình nơi quê người, ai tử tế giúp đỡ, chị mừng và biết ơn. Duyên đưa đẩy chị gặp người sĩ quan cấp tá Hoa kỳ đẹp người, khéo nói. Hợp tình hợp ý hai người chính thức kết hôn sau thời gian quen biết. Sau ngày cưới khoảng 1 năm, “hương lửa” đang nồng chị thấy anh như có điều gì bận tâm, lo âu. Hóa ra ông sĩ quan đã có vợ có con. Chị như sét đánh ngang tai, chới với, lòng dạ tan nát, như trời long đất lở. Người chồng chị yêu thương, “cưng” của chị thuộc về người khác. Buồn đứt ruột nhưng chuyện đã rồi, nặng lời với anh đâu có cứu vãn tình được tình thế. Lúc mới yêu nhau anh thường nói chỉ muốn sống với chị mà thôi, ngoài ra anh không cần chi hết. Yêu chị lắm lắm. Nén giận chị an ủi ông sĩ quan “anh an tâm, mọi việc để em lo”. Chỉ vì muốn sống chung với chị, yêu thương chị mà anh bất chấp hậu quả, chị nghĩ như thế để tự an ủi mình. Ở Mỹ song hôn là tù tội, mất việc, mất chức...

Tương lai, sự nghiệp anh trong tay chị. Chị nhớ lại mãnh lực tình yêu đã có từ ngàn xưa, vì tình mà hy sinh sự nghiệp và hôn nhân ngang trái vẫn xảy ra. Vua Anh... từ chối ngai vàng để cưới người phụ nữ ly dị chồng và mới đây ông tướng học trường danh tiếng, có gia đình, từng đứng đầu cơ quan tình báo Mỹ phải từ nhiệm vì quan hệ yêu thương với cộng tác viên. “Honey” chị đâu phải người duy nhất vượt rào. Thôi thì dơ cao đánh khế, ra tòa chị xin ly dị với tội danh anh bỏ bê gia đình, không đòi thường cấp dưỡng chi cả. Dĩ nhiên là anh vắng mặt. Theo chị có 3 trường hợp xin ly dị: 1/ song hôn, nặng nhất, có thể bị tù 2/ bỏ bê gia đình 3/ ngoại tình

Từ đó chị không gặp anh nữa. Chị mất bờ vai để nương tựa, không ai chia sẻ, an ủi lúc đau lòng. Buồn đứt ruột nhưng cũng phải chia tay. Thật là “trời đất nổi cơn gió bụi” và “trời xanh quen thói má hồng đánh ghen” nên hôn nhân chị dở dang, không giống ai. Bơ vơ, phiền muộn. Có ai tin cô gái xinh đẹp, con nhà giàu, học giỏi lại long đong việc lữ đò như chị lúc bấy giờ? Có lẽ nhờ sự chia tay trong hòa bình êm đẹp nên tháng 4 năm 1975, từ nơi xa xôi nào anh điên thoai về kêu chị Cúc đem gia đình sang Mỹ vì sắp mất nước, miền Nam sẽ bị nhuộm đỏ. Anh nhờ bạn ở Việt nam đem xe đến tận nhà đón Ba má và các em chị Cúc ra phi trường để đi tản. Nếu không nhờ anh, có lẽ gia đình phải tốn nhiều tiền và thời gian mới được đến xứ tự do. Tuy vậy cùng còn sót vài người em không về Saigon kịp và chị Cúc lại tốn tiền kiếm đường cho các em đi. Vậy là một mình chị gánh vác gia đình, xin giấy tờ, tìm trường cho các em thời gian đầu khi Ba Má mới đến Hoa kỳ...

Từ đó chị tự tin, dũng cảm, cẩn thận hơn nhất là trong tình cảm. Sau này chị kết hôn người khác, hạnh phúc, hơn 30 năm không 1 ngày chia cách cho đến khi anh mất. Giờ cha mẹ không còn, chồng qua đời, chị ở viện An dưỡng không một người đồng hương. Ngoài các cháu con của mấy người em, lâu lâu bạn bè đến thăm. Theo chị luật tạo hóa có hợp thì có tan, cuộc đời như phù vân. Có mấy ai mãi mãi xinh đẹp hay giàu sang, được hạnh phúc suốt cuộc đời? Thôi thì cư xử tốt lành với nhau, đừng làm điều gì tạo nghiệp, có hại cho người khác. Vợ chồng là duyên số, còn bệnh tật, cô đơn là cái nghiệp mỗi người. Tôi thấy cách chị nói giống mấy ông thầy tu, quên hỏi chị theo tôn giáo nào mà lòng thanh thản bình an dù đi đứng khó khăn, để tôi còn ... bắt chước.

Ngoài sân các loại hoa mùa Thu đang nở rộ đẹp rực rỡ. Trong nhà những quả bí màu vàng được xếp đặt mỹ thuật, khéo léo trên các bó rơm khô bên cạnh tên người nộm mặc áo tơi giống như cảnh đồng quê. Hình ảnh này làm tôi nhớ thôn quê Việt Nam vào mùa gặt. Ước ao mọi người được thân tâm an lạc, nông dân Việt nam được mùa để “gánh thóc về, gánh thóc về” mỗi chiều như bài hát của nhạc sĩ lão thành Phạm Duy sáng tác năm nào...

Ngày 1/10/1913
Ngọc Hạnh

Chú thích: Chuyện hư cấu, nếu trùng hợp là ngoài ý muốn người viết

